

Bản án số: 302/2018/KDTM-ST
Ngày: 31-10-2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tĩnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Linh Chi
2. Bà Cao Kim Triều

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Mai- Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1893/2017/TLST-KDTM ngày 27 tháng 10 năm 2017 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4639/2018/QĐXXST- KDTM ngày 10 tháng 9 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số: 5099/2018/QĐST-KDTM ngày 02 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P.

Địa chỉ: đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

Ông Phạm Hữu H, trú tại: đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 30 tháng 10 năm 2018).

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Công ty TNHH E.

Địa chỉ: đường D, phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn:

Ông Đỗ Ngọc A, trú tại: đường D, phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo pháp luật của bị đơn.

Bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 9 năm 2017 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn- Ngân hàng TMCP P- Có ông Phạm Hữu H- Đại diện theo ủy quyền trình bày:*

Ngày 16/10/2015, Ngân hàng TMCP P- Chi nhánh Phú Lâm (Gọi tắt là Ngân hàng) và Công ty TNHH E (Gọi tắt là Công ty E) ký kết hợp đồng tín dụng- khách hàng doanh nghiệp số 0118/2015/HĐTD-DN, chi tiết như sau:

Số tiền Ngân hàng cho Công ty E vay: 2.500.000.000 (Hai tỷ năm trăm triệu) đồng;

Mục đích vay: Vay bù đắp mua 20 Somi- rơ móc 3 trục, không sản, không thành, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015;

Lãi suất vay: Áp dụng lãi suất cho vay tại từng thời điểm nhận nợ và điều chỉnh định kỳ 3 tháng/lần theo công thức tính lãi sau:

Lãi suất cho vay (điều chỉnh) = lãi suất cơ sở (1) + biên độ lãi suất (2), trong đó:

Lãi suất cơ sở (1): Bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm VNĐ kỳ hạn 06 tháng trả lãi cuối kỳ do Ngân hàng công bố tại thời điểm tính lãi;

Biên độ lãi suất (2): Tối thiểu 2,8%/năm;

Thay đổi lãi suất: Kỳ điều chỉnh lãi suất, mức lãi suất cơ bản, biên độ và/hoặc phương thức xác định LSCV phải tuân thủ và chịu sự điều chỉnh theo chính sách lãi suất của OCB tại từng thời kỳ.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay tại thời điểm ký hợp đồng gồm có: 20 Somi- Rơmooc hình thành từ vốn vay:

- Rơ mooc- 3 trục, không sản, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-127.87;

- Rơ mooc- 3 trục, không sản, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-118.58;

- Rơ mooc- 3 trục, không sản, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-123.52;

- Rơ mooc- 3 trục, không sản, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-126.52;

- Rơ mooc- 3 trục, không sản, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-129.71;

- Rơ mooc- 3 trục, không sản, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-128.71;

- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-118.32;
- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-118.62;
- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-127.13;
- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-124.19;
- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-126.45;
- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-129.23;
- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-127.50;
- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-117.85;
- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-128.40;
- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-129.69;
- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-117.28;
- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-117.86;
- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-117.34;
- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-129.34.

Trước khi Ngân hàng khởi kiện, Công ty đã thực hiện giải chấp 11 xe tương ứng với dư nợ giảm, tài sản đảm bảo còn lại cho hợp đồng tín dụng số 0118/2015/HĐTD-DN tính đến ngày 06/09/2017 là:

- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-127.87;
- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-118.58;
- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-123.52;

- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-126.52;

- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-124.19;

- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-117.28;

- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-117.86;

- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-117.34;

- Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-129.34.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, Công ty E đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thanh toán nợ được quy định trong hợp đồng tín dụng về việc trả nợ vay.

Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nợ nhưng đến nay Công ty E vẫn không thanh toán nợ vay cho Ngân hàng. Vì vậy, Ngân hàng đề nghị Tòa án xem xét giải quyết:

- Buộc Công ty E thanh toán toàn bộ nợ gốc, nợ lãi cho Ngân hàng. Số tiền tạm tính đến ngày 31/10/2018 là 1.046.139.792 đồng, trong đó: Nợ gốc: 804.219.198 đồng; nợ lãi trong hạn: 11.021.352 đồng; nợ lãi quá hạn: 230.899.242 đồng, yêu cầu Công ty E trả một lần ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Tiền lãi tiếp tục phát sinh kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2018 trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng- Khách hàng doanh nghiệp số: 0118/2015/HĐTD-DN ngày 16/10/2015 mà hai bên đã ký kết cho đến khi Công ty TNHH E hoàn thành nghĩa vụ trả nợ vay.

- Nếu Công ty E không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án phát mãi các tài sản bảo đảm bao gồm:

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-127.87;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-118.58;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-123.52;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-126.52;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-124.19;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-117.28;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-117.86;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-117.34;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-129.34;

Theo hợp đồng thế chấp Rơ mooc số 0118/2015/BĐ ngày 16/10/2015, số công chứng: 22466, quyền số 10 TP/CC-SCC/HĐGD do Phòng Công chứng số 7, Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 16/10/2015; hợp đồng thế chấp Rơ mooc số 0121/2015/BĐ, số công chứng: 22654, quyền số 10 do Phòng Công chứng số 7, Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 19/10/2015 và hợp đồng thế chấp Rơ mooc số 0122/2015/BĐ, số công chứng: 22996, quyền số 10 do Phòng Công chứng số 7, Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 22/10/2015.

- Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng thì Công ty E có trách nhiệm thanh toán hết toàn bộ nợ vay của Công ty E tại Ngân hàng.

Ngân hàng đã nộp các tài liệu, chứng cứ:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Hợp đồng tín dụng số 0118/2015/HĐTD-DN ngày 16/10/2015;
- Các khế ước nhận nợ;
- Các hợp đồng thế chấp Rơ mooc;
- Giấy chứng nhận đăng ký Rơ mooc;
- Biên bản định giá tài sản bảo đảm tiền vay;
- Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm.

** Đối với bị đơn- Công ty TNHH E :*

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục theo quy định pháp luật: Tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án; các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; giấy triệu tập về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; quyết định đưa vụ án ra xét xử; giấy triệu tập xét xử; quyết định hoãn phiên tòa... nhưng Công ty E không có văn bản phản hồi ý kiến, không đến Tòa án để giải quyết vụ án nên Tòa án nhân dân Quận 1 tiến hành giải quyết vụ án vắng mặt bị đơn.

Công ty E không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh phát*

biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng đã chấp hành các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Tòa án xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thời hiệu, thực hiện thủ tục cấp tổng đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử...được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về pháp luật tố tụng:*

Ngày 16/10/2015, Ngân hàng TMCP P (Gọi tắt là Ngân hàng) và Công ty TNHH E (Gọi tắt là Công ty E) xác lập hợp đồng tín dụng- Khách hàng doanh nghiệp số: 0118/2015/HĐTD-DN cùng các Khế ước nhận nợ để cho Công ty E vay số tiền 2.500.000.000 đồng. Do Công ty E không thanh toán đúng như thỏa thuận nên phát sinh tranh chấp. Công ty E là bị đơn, có trụ sở tại Quận 1 nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Công ty E được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Công ty E.

[2]. *Về pháp luật nội dung:*

Xét các yêu cầu của Ngân hàng về việc:

- Buộc Công ty E thanh toán toàn bộ nợ gốc, nợ lãi cho Ngân hàng. Số tiền tạm tính đến ngày 31/10/2018 là 1.046.139.792 đồng, trong đó: Nợ gốc: 804.219.198 đồng; nợ lãi trong hạn: 11.021.352 đồng; nợ lãi quá hạn:

230.899.242 đồng, yêu cầu Công ty E trả một lần ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Tiền lãi tiếp tục phát sinh kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2018 trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng- Khách hàng doanh nghiệp số: 0118/2015/HĐTD-DN ngày 16/10/2015 mà hai bên đã ký kết cho đến khi Công ty TNHH E hoàn thành nghĩa vụ trả nợ vay.

- Nếu Công ty E không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án phát mại các tài sản bảo đảm bao gồm:

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-127.87;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-118.58;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-123.52;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-126.52;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-124.19;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-117.28;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-117.86;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-117.34;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-129.34;

Theo hợp đồng thế chấp Rơ mooc số 0118/2015/BĐ ngày 16/10/2015, số công chứng: 22466, quyền số 10 TP/CC-SCC/HĐGD do Phòng Công chứng số 7, Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 16/10/2015; hợp đồng thế chấp Rơ mooc số 0121/2015/BĐ, số công chứng: 22654, quyền số 10 do Phòng Công chứng số 7, Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 19/10/2015 và hợp đồng thế chấp Rơ mooc số 0122/2015/BĐ, số công chứng: 22996, quyền số 10 do Phòng Công chứng số 7, Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 22/10/2015.

- Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng thì Công ty E có trách nhiệm thanh toán hết toàn bộ nợ vay của Công ty E tại Ngân hàng.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Việc ký hợp đồng tín dụng- Khách hàng doanh nghiệp cùng các Khế ước nhận nợ giữa các bên là tự nguyện, nội dung thỏa thuận của các bên không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên phát sinh hiệu lực theo quy định tại Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Công ty E đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nên cần buộc Công ty E thực hiện đúng các nội dung thỏa thuận.

Các yêu cầu trên của Nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do các yêu cầu của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5; khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 và Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ vào Điều 2; Điều 6; Điều 7; Điều 9; Điều 26 và Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn- Ngân hàng TMCP P.

- Buộc Công ty TNHH E thanh toán toàn bộ nợ gốc, nợ lãi cho Ngân hàng TMCP P số tiền tính đến ngày 31/10/2018 là 1.046.139.792 đồng, trong đó: Nợ gốc: 804.219.198 đồng; nợ lãi trong hạn: 11.021.352 đồng; nợ lãi quá hạn: 230.899.242 đồng, trả một lần ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho

vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Nếu Công ty TNHH E không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP P được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án phát mãi các tài sản bảo đảm gồm:

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-127.87;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-118.58;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-123.52;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-126.52;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-124.19;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-117.28;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-117.86;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-117.34;

+ Rơ mooc- 3 trục, không sàn, không thành, màu xanh, nhập khẩu từ Trung Quốc, sản xuất năm 2015 BS: 51R-129.34;

Theo hợp đồng thế chấp Rơ mooc số 0118/2015/BĐ ngày 16/10/2015, số công chứng: 22466, quyền số 10 TP/CC-SCC/HĐGD do Phòng Công chứng số 7, Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 16/10/2015; hợp đồng thế chấp Rơ mooc số 0121/2015/BĐ, số công chứng: 22654, quyền số 10 do Phòng Công chứng số 7, Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 19/10/2015 và hợp đồng thế chấp Rơ mooc số 0122/2015/BĐ, số công chứng: 22996, quyền số 10 do Phòng Công chứng số 7, Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 22/10/2015.

- Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP P thì Công ty TNHH E có trách nhiệm thanh toán hết toàn bộ nợ vay của Công ty TNHH E tại Ngân hàng TMCP P.

Các bên thi hành dưới sự giám sát của cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty TNHH E phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 43.384.194 (Bốn mươi ba triệu ba trăm tám mươi bốn nghìn một trăm chín mươi bốn) đồng.

Ngân hàng TMCP P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP P 19.710.909 (Mười chín triệu bảy trăm mười nghìn chín trăm lẻ chín) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0022178 ngày 26 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 1.

3. Quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đương sự không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. 1;
- CCTHADS Q.1;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Tĩnh